

Số: **11** /2026/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày **29** tháng **6** năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình bị thiệt hại về nhà ở do thiên tai; phải di dời nhà ở khẩn cấp do nguy cơ xảy ra thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2020/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 200/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thống kê đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra;

Xét Tờ trình số 687/TTr-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình bị thiệt hại về nhà ở do thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 239/BC-BDT ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình bị thiệt hại về nhà ở do thiên tai; phải di dời nhà ở khẩn cấp do nguy cơ xảy ra thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này Quy định chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình bị thiệt hại về nhà ở do thiên tai; phải di dời nhà ở khẩn cấp do nguy cơ xảy ra thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Hộ gia đình cư trú trên địa bàn tỉnh Lào Cai có nhà ở bị thiệt hại do thiên tai; phải di dời nhà ở khẩn cấp do nguy cơ xảy ra thiên tai trên địa bàn tỉnh thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Hộ gia đình có nhà ở bị đổ, sập, trôi, bị cháy hoàn toàn do hỏa hoạn, thiên tai; nhà ở có kết cấu bị hư hỏng trên 70% trở lên không thể khôi phục, không còn bảo đảm an toàn để sử dụng và phải làm lại nhà ở mới.
2. Hộ gia đình phải di dời nhà ở khẩn cấp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền do nguy cơ sạt lở, lũ, lụt, thiên tai và phải làm lại nhà ở nơi mới.
3. Nhà ở có kết cấu bị hư hỏng nặng từ 30% đến dưới 70% và có thể khôi phục sửa chữa lại để sử dụng đảm bảo an toàn.
4. Nhà ở bị tốc mái, hỏng mái từ 30% diện tích mái trở lên gây ảnh hưởng tới sinh hoạt nhưng chưa thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều này.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mức hỗ trợ, đúng mức độ thiệt hại thực tế về nhà ở, không trùng lặp đối tượng hỗ trợ.
2. Hỗ trợ đối với nhà ở bị thiệt hại do thiên tai theo hộ gia đình. Trường hợp trong cùng một đợt thiên tai, hộ gia đình có nhiều nhà ở bị thiệt hại hoặc phải di dời khẩn cấp, không quay lại nơi ở cũ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền thì được xem xét hỗ trợ đối với từng nhà ở theo quy định tại Nghị quyết này.
3. Ủy ban nhân dân cấp xã xác định thiệt hại, lập hồ sơ, thẩm định, quyết định, chi trả, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo Nghị quyết này.
4. Chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình bị thiệt hại về nhà ở quy định tại Nghị quyết này thực hiện hỗ trợ sau khi hộ gia đình được Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt danh sách hỗ trợ.

Điều 4. Mức hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này: 100.000.000 đồng/nhà.
2. Mức hỗ trợ quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này: 80.000.000 đồng/nhà.
3. Mức hỗ trợ quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này: 30.000.000 đồng/nhà.
4. Mức hỗ trợ quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này như sau:
 - a) Từ 30% đến dưới 50% diện tích mái: 4.000.000 đồng/nhà;
 - b) Từ 50% đến dưới 70% diện tích mái: 6.000.000 đồng/nhà;
 - c) Từ 70% diện tích mái trở lên: 8.000.000 đồng/nhà.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 6. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 7 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVII, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2026. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công báo; Báo và PTTH; Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, BDT.

CHỦ TỊCH



Hoàng Giang